

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 11 - LỨA TUỔI MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI - LỚP Lá 1
Tên giáo viên: Lê Thị Thùy Dương, Huỳnh Thị Hạnh Nghĩa

Thời gian/hoạt động	Tuần 2 Từ 11/11 đến 15/11					Mục tiêu thực hiện
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Đón trẻ, thể dục sáng	Kiểm tra tình hình sức khỏe của trẻ Trao đổi tình hình của trẻ với phụ huynh Tập thể dục sáng bài Chilly Chachacha - Hô hấp: Hít vào, thở ra. (MT1) - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). (MT1) + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân.Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. (MT1) - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. (MT1) + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. (MT1) + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. (MT1) - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. (MT1) + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau. (MT1)					MT1
Trò chuyện	-Nói đúng tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện. (MT71) - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; qui mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình (MT69) - C13 –CS59. Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình (MT157) '- Họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện. (MT68) Chỉ số 54. Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn. (CS54) - Nói được địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có) ... khi được hỏi, trò chuyện. (MT70) - C12-CS54. Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn (MT169)					CS54, MT71, MT69, MT157, MT68, MT70, MT169, MT72, MT73, MT108, MT74, CS98, MT75
Hoạt động học	Khám phá: Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu (CS96) - Thực hiện vở bài tập	Làm quen với toán: Nhận biết khối cầu, khối trụ Vận động: - Ném xa bằng 1 tay (MT4)	Hoạt động: Phát triển tình cảm xã hội: Cùng bé tiết kiệm điện - nước Thực hiện tờ rơi tiết kiệm điện- nước	Hoạt động tạo hình: Xé dán bông hoa Làm quen thơ - truyện: Kể chuyện "Cái hồ bên đường"	Âm nhạc: Hát: Những khúc nhạc hồng Nghe hát;"Bèo dạt mây trôi"	MT217, MT4, CS64, CS104, MT215, CS91, CS54, CS96
Hoạt động ngoài trời	Chỉ số 112. Hay đặt câu hỏi. (CS112) - C26-CS 112. Hay đặt câu hỏi: Tại sao có mưa?... (MT47)					MT47, CS38, CS112
	- C19-CS91: Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng việt (MT122) - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm: giấy, hạt, hạt, vỏ sò,... (MT217) - Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. (MT218) Chỉ số 103. Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. (CS103) - C2-CS6. Tô màu kín, không chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ; + C2 - CS5. Tự mặc và cởi được áo (MT7)					MT215, MT217, CS91, CS100, CS104, MT214, MT161, CS44, CS69, MT221, MT122, MT218, CS103, MT7,

Hoạt động chơi góc	- C2-CS6. Tô màu kín, không chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ; + C2 - CS5. Tự mặc và cởi được áo (MT7) Chỉ số 69. Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động. (CS69) Chỉ số 74. Chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp. Làm quen chữ viết: Tô đồ các chữ i,t trong các thẻ từ. Sao chép chữ i,t. Tìm thẻ từ chứa chữ i,t. Nặn chữ i,t. Nối chữ, điền chữ còn thiếu,... (CS91) - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. (MT113) - Phối hợp các kĩ năng xé, dán để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối (MT219) - C22-CS 101. Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (MT215)	<u>CS103,</u> <u>MT7,</u> <u>MT113,</u> <u>MT219,</u> <u>MT57,</u> <u>MT216,</u> <u>MT56,</u> <u>CS101,</u> <u>MT225,</u> <u>CS45,</u> <u>MT213,</u> <u>MT172,</u> <u>MT60,</u> <u>CS55,</u> <u>CS107,</u> <u>MT67,</u> <u>MT64</u>
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	+Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định (MT11) - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). (MT10)	<u>MT11,</u> <u>MT10,</u> <u>CS18</u>
Hoạt động chiều	Chỉ số 5. Tự mặc và cởi được áo. (CS5)	<u>CS64,</u> <u>MT215,</u> <u>CS91, CS5</u>
Chủ đề - Sự kiện		
Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU	

Ban giám hiệu

Khối trưởng

Giáo viên